

Họ, tên thí sinh:

Mã đề: 1593

Số báo danh:

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.**Câu 1:** Nghiệm của phương trình $6x + 7 = 31$ là:

A. 4

B. 2

C. 12

D. -2

Câu 2: Tập nghiệm của bất phương trình $-6x + 24 < 0$ là:A. $x \geq 4$ B. $x \leq 4$ C. $x < 4$ D. $x > 4$ **Câu 3:** Rút gọn biểu thức $3\sqrt{5} + 4\sqrt{5}$ ta được:A. $14\sqrt{5}$ B. $6\sqrt{5}$ C. $8\sqrt{5}$ D. $7\sqrt{5}$ **Câu 4:** Tập nghiệm của bất phương trình $-6x - 24 < 0$ là:A. $x \leq -4$ B. $x > -4$ C. $x \geq -4$ D. $x < -4$ **Câu 5:** Nghiệm của phương trình $8x + 4 = 44$ là:

A. 7

B. 5

C. -3

D. 11

Câu 6: Nghiệm của phương trình $5x + 3 = 3$ là:

A. -2

B. -5

C. -4

D. 0

Câu 7: Nghiệm của phương trình $4x = 24$ là:

A. 6

B. 13

C. -1

D. 15

Câu 8: Nghiệm của phương trình $3x + 2 = 2x + 3$ là:

A. 10

B. 5

C. 1

D. -6

Câu 9: Nghiệm của phương trình $5x = 10$ là:

A. -1

B. 2

C. 9

D. 11

Câu 10: Nghiệm của phương trình $8x + 4 = 28$ là:

A. 3

B. 10

C. -2

D. 12

Câu 11: Nghiệm của phương trình $3x + 8 = 20$ là:

A. 4

B. 13

C. 3

D. -5

Câu 12: Nghiệm của phương trình $3x + 1 = 19$ là:

A. -1

B. 15

C. 6

D. 3

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 7. Câu 1–5: trả lời ngắn (ghi đáp số); câu 6–7: tự luận (trình bày lời giải).

Câu 1: Nghiệm của phương trình $6x + 8 = 2x + 28$ là: Trả lời:

Câu 2: Nghiệm của phương trình $3x + 9 = 6$ là: Trả lời:

Câu 3: Nghiệm của phương trình $5x + 5 = 10$ là: Trả lời:

Câu 4: Nghiệm của phương trình $8x = 0$ là: Trả lời:

Câu 5: Cho biểu thức $A = (x - 9)/(\sqrt{x} - 3)$ (với $x \geq 0, x \neq 9$). Rút gọn A rồi tính giá trị của A khi $x = 16$. Trả lời:

Câu 6: Cho tam giác ABC vuông tại A, đường cao AH. Chứng minh rằng $AB \cdot AC = AH \cdot BC$.
(Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)

Câu 7: Cho tam giác ABC vuông tại A. Chứng minh rằng $\sin^2 B + \sin^2 C = 1$.
(Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)

----- **HẾT** -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;

- Giám thị không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO — Đề thi thử khảo sát chất lượng môn Toán lớp 9 —
Đề số 11

Phần I. Trắc nghiệm 4 phương án

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	D	D	B	B	D	A	C	B	A	A	C

Phần II. Tự luận

Câu	1	2	3	4	5	6	7
Đáp án	5	-1	1	0	7	(TL)	(TL)

** Lời giải chi tiết từng câu chỉ hiển thị sau khi mở khoá đáp án của đề (hoặc mua trọn bộ).*